

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Long Biên.

Xét đề nghị của kế toán Trường THCS Lý Thường Kiệt.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai dự toán thu – chi ngân sách năm theo biểu số 02 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

Hình thức công khai: Niêm yết tại Phòng Hội đồng Trường THCS Lý Thường Kiệt và đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng, Kế toán và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bảng tin thông báo (để niêm yết)
- Lưu hồ sơ CK



Nguyễn Phú Cường

THÔNG BÁO

Về việc công khai Dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ quyết định số 02/QĐ-THCSLTK ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Trường THCS Lý Thường Kiệt về việc niêm yết công khai Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Trường THCS Lý Thường Kiệt thông báo niêm yết công khai như sau:

- Nội dung:** Công khai Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023 theo mẫu số 02 Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018.
- Thời gian niêm yết:** Từ ngày 13/01 /2023 đến ngày 13 /01 /2023
- Địa điểm niêm yết:** Bảng tin Phòng Hội đồng, cổng thông tin điện tử trường THCS Lý Thường Kiệt.
- Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:** Ban giám hiệu, kế toán, TB TTND, công khai tới toàn thể CBGVNV
- Thời gian nhận ý kiến phản hồi:** Từ ngày 14/01/2023 đến hết ngày 13/02/2023
- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi:** Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường: c2lythuongkiet@longbien.edu.vn
- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc:** Chậm nhất là ngày 13/02/2023

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
THCS
LÝ THƯỜNG KIỆT

Nguyễn Phú Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-THCSLTK ngày 12/01/2023 của Trường THCS Lý Thường Kiệt về việc công bố công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Hôm nay, vào hồi 16 h00 ngày 13 tháng 01 năm 2024, tại phòng Hội đồng Trường THCS Lý Thường Kiệt.

1. Thành phần:

- | | | |
|------------------------------|--------------------|------------------------------------|
| 1/ Đ/c: Nguyễn Phú Cường | Hiệu trưởng - BTCB | Người chịu trách nhiệm CK |
| 2/ Đ/c: Trần Thị Minh Phương | Thư ký HĐ | Người chịu trách nhiệm CK |
| 3/ Đ/c: Lưu Thị Thu Dung | Trưởng ban TTND | Người chịu trách nhiệm CK |
| 4/ Đ/c: Nguyễn Thị Vân Dung | Kế toán | Người chịu trách nhiệm niêm yết CK |

2. Với sự chứng kiến của:

Đ/c: Nguyễn Thị Hồng Vân - Nhân viên văn phòng

3. Nội dung: Đã tiến hành niêm yết công khai dự toán thu- chi ngân sách năm 2023 theo biểu mẫu số 02 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

4. Thời gian niêm yết: Từ ngày 13 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 13 tháng 02 năm 2023.

5. Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng, cổng thông tin điện tử Trường THCS Lý Thường Kiệt.

Biên bản lập xong vào hồi 16 giờ 30p ngày 13 tháng 01 năm 2024, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.



Hiệu trưởng

Ban TTND

Người lập biên bản

Nguyễn Phú Cường

Lưu Thị Thu Dung

Trần Thị Minh Phương

Người chứng kiến

Người chịu trách nhiệm niêm yết

Nguyễn Thị Hồng Vân

Nguyễn Thị Vân Dung

Đơn vị: **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-THCSLTk ngày 12/01/2023 của trường THCS Lý Thường Kiệt)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.101
I	Số thu phí, lệ phí	1.101
1	Lệ phí	
2	Phí	1.101
	Thu Học phí	1.101
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.101
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.101
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.101
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
I	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.759
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.759
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.860
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.860
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Ngày 12 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Phú Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Quyết định số 02 /QĐ-THCSLTK ngày 12/01/2023 của trường THCS Lý Thường Kiệt về việc Công bố công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Hôm nay, vào hồi 16h 00 ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại phòng Hội đồng Trường THCS Lý Thường Kiệt

1. Thành phần:

1/ Đ/c: Nguyễn Phú Cường	Hiệu trưởng - BTCB	Người chịu trách nhiệm CK
2/ Đ/c: Trần Thị Minh Phương	Thư ký HĐ	Người chịu trách nhiệm CK
3/ Đ/c: Lưu Thị Thu Dung	Trưởng ban TTND	Người chịu trách nhiệm CK
4/ Đ/c: Nguyễn Thị Vân Dung	Kế toán	Người chịu trách nhiệm niêm yết CK

2. Với sự chứng kiến của:

Đ/c: Nguyễn Thị Hồng Vân- Nhân viên văn phòng

3. Nội dung: Lập biên bản kết thúc công khai Dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm theo biểu mẫu số 02 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

4. Thời gian đã được niêm yết: Từ ngày 13 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 13 tháng 02 năm 2023

5. Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng, cổng thông tin điện tử trường THCS Lý Thường Kiệt.

6. Những ý kiến phản hồi trong thời gian niêm yết: Không

Biên bản lập xong vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 12 tháng 03 năm 2023, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.



Nguyễn Phú Cường

Người chứng kiến

Nguyễn Thị Hồng Vân

Ban TTND

Lưu Thị Thu Dung

Người lập biên bản

Trần Thị Minh Phương

Người chịu trách nhiệm niêm

Nguyễn Thị Vân Dung

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
Mã số tài khoản: 9527.3.1130510
Mã số ĐVSDNS: 1130510

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Chương 622- Loại 070- Khoản 073

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

Kính gửi: - Phòng Tài Chính kế hoạch Quận Long Biên
- Kho bạc nhà nước Long Biên

- Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Long Biên

- Trường THCS Lý Thường Kiệt lập dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2023 như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

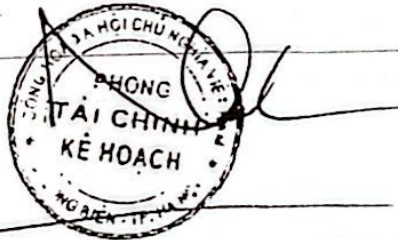
STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	KINH PHÍ CHI HOẠT ĐỘNG	KINH PHÍ MT THÀNH PHỐ CẤP
	KINH PHÍ GIAO KHÔNG TỰ CHỦ	6.860.720	5.759.600	1.101.120
A	Kinh phí chi hoạt động	6.420.272	5.759.600	660.672
I	Quỹ tiền lương	4.277.155	4.277.155	-
6000	Tiền lương	2.465.706	2.465.706	-
6100	Phụ cấp lương	1.138.312	1.138.312	-
6300	Các khoản đóng góp	673.137	673.137	-
II	Chi hoạt động thường xuyên	2.143.117	1.482.445	660.672
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo HĐ	336.960	336.960	-
6100	Phụ cấp lương	66.284	66.284	-
6300	Các khoản đóng góp	97.718	97.718	-
6500	Thanh toán DVCC	345.600	167.600	178.000
6550	Vật tư văn phòng	153.855	103.783	50.072
6600	Thông tin tuyên truyền, liên lạc	51.000	39.000	12.000
6650	Hội nghị	27.500	12.500	15.000
6700	Công tác phí	7.200	3.600	3.600

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	KINH PHÍ CHI HOẠT ĐỘNG	KINH PHÍ MT THÀNH PHỐ CẤP
6750	Chi phí thuê mướn	640.000	393.000	247.000
6900	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình hạ tầng cơ sở khác	80.000	55.000	25.000
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	135.000	95.000	40.000
7050	Chi mua sắm tài sản vô hình	20.000	10.000	10.000
7750	Chi khác	182.000	102.000	80.000
B	Kinh Phí để chi CCTL	440.448	-	440.448

Bảng chữ: Sáu tỷ, tám trăm sáu mươi triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng chẵn./.

Long Biên, ngày 11 tháng 1 năm 2023

Phòng Tài chính kế hoạch



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trần Thanh Nam

Long Biên, ngày 10 tháng 1 năm 2023

Đơn vị sử dụng ngân sách

Kế toán

M

Nguyễn Thị Vân Dung



Nguyễn Phú Cường



GIẢI TRÌNH CHI TIẾT DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

Kính gửi:- Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận Long Biên
- Kho bạc nhà nước Long Biên

- Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước.
- Căn cứ vào quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc giao chi tiền Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Long Biên
- Trường THCS Lý Thường Kiệt lập dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2023 như sau:

ĐVT: 1000 đồng

STT	Mục	TM	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	KINH PHÍ CHI HOẠT ĐỘNG	KINH PHÍ MT THÀNH PHỐ CẤP
			KINH PHÍ GIAO KHÔNG TỰ CHỦ	6.860.720	5.759.600	1.101.120
A			Kinh phí chi hoạt động	6.420.272	5.759.600	660.672
I			Chi quỹ tiền lương	4.277.155	4.277.155	-
1	6000	6001	Tiền lương	2.465.706	2.465.706	-
			Hệ số lương = 137,903 x 1.490 x 12 tháng	2.465.706	2.465.706	
2	6100		Phụ cấp	1.138.312	1.138.312	-
		6101	PC chức vụ: 0,8 x 1.490 x 12T	14.304	14.304	
		6113	PC trách nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ CM...1,050 x 1.490 x12T	18.774	18.774	
		6112	PC ngành : 40,315 x 1490 x12T	720.832	720.832	
		6115	PCTN nhà giáo: 21,499 *1490 x12T	384.402	384.402	
3	6300		Các khoản đóng góp	673.137	673.137	-
		6301	BHXH: (137,903+0,8+21,499)*1490*12x17%	486.950	486.950	
		6302	BHYT: (137,903+0,8+21,499)*1490*12x 3%	85.932	85.932	
		6303	KPCĐ: (137,903+0,8+21,499)*1490*12x 2%	57.288	57.288	
		6304	BHTN: (137,903+0,8+21,499)*1490*12x 1%	28.644	28.644	
		6349	BHTNLĐ-BNN: ((137,903+0,8+21,499)*1490*12x 0.5%	14.322	14.322	
II			Chi hoạt động thường xuyên	2.143.117	1.482.445	660.672
1	6050		Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo HĐ	336.960	336.960	-
		6099	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng (06 GV,NV : 6ng x 4.680.000 đ/ tháng x 12 tháng)	336.960	336.960	
2	6100		Phụ cấp	66.284	66.284	-
		6105	Chi hỗ trợ vượt giờ, thừa tiết (800t* 50.000 đ/tiết)	40.000	40.000	
		6149	PC GV dạy TD ngoài trời: 14.900đ*98 tiết*9 tháng*2ng	26.284	26.284	
3	6300		Các khoản đóng góp	97.718	97.718	-
		6301	BHXH (GVHĐ,NVHĐ): (4.680.000 x17% x 12T)*6ng	57.283	57.283	
		6302	BHYT (GVHĐ,NVHĐ): (4.680.000 x3% x 12T)*6ng	10.109	10.109	
		6303	KPCĐ (GVHĐ,NVHĐ): (4.680.000 x2% x 12T)*6ng	19.094	19.094	
		6304	BHTN (GVHĐ,NVHĐ): (4.680.000 x1% x 12T)*6ng	9.547	9.547	

STT	Mục	TM	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	KINH PHÍ CHI HOẠT ĐỘNG	KINH PHÍ MT THÀNH PHỐ CẤP
		6349	BHTNLD-BNN (GVHD,NVHD): (4.680.000 x 0.5% x 12T)*6ng	1.685	1.685	
4	6500		Thanh toán DVCC	345.600	167.600	178.000
		6501	Tiền điện: (30.000.000x9T) + (10.000.000x3T)	300.000	131.000	169.000
		6502	Tiền nước sạch 3.000.000 đ x 12T	36.000	27.000	9.000
		6504	Tiền vệ sinh môi, trường: 800.000 x12T	9.600	9.600	
5	6550		VPP,Vật tư văn phòng	153.855	103.783	50.072
		6551	Vật tư văn phòng	40.000	25.000	15.000
			Chi mua ghim, hộp đựng tài liệu, bút..Giấy trắng A4,Giấy bìa màu...; ước tính 20.000.000 đ/kỳ	40.000	25.000	15.000
		6552	Công cụ dụng cụ	21.100	11.350	9.750
			Bảng phụ: 10c * 110.000đ; tủ kê đựng sách (- thư viện): 5c * 2.050.000đ, Quạt cây: 5c*1.050.000; Quạt treo: 10c * 450.000đ	21.100	11.350	9.750
		6553	Khoản văn phòng phẩm cho GV 44 x 300.000đ/người/ kỳ năm học*2 kỳ	26.400	26.400	-
		6599	Vật tư văn phòng khác	66.355	41.033	25.322
			Mua đồ dùng vệ sinh (vìm tẩy, lau sàn, xà phòng, nước rửa tay, giấy vệ sinh....)	35.955	21.033	14.922
			Vật tư văn phòng khác (cốc chén, thùng rác, phích, vật rề tiền mau hồng, bảng biểu trang trí, ghế nhựa, vật tư văn phòng khác...)	30.400	20.000	10.400
6	6600		Thông tin liên lạc	51.000	39.000	12.000
		6601	Cước phí điện thoại: 3 máy 1.000.000đx12T	12.000	12.000	
		6605	Thuê bao cước Internet: 1.000.000đx12T)	12.000	12.000	
		6608	Sách, báo, tạp chí, mua sách để tại thư viện...	27.000	15.000	12.000
7	6650		Hội nghị: Tổ chức các hội nghị của ngành: Khai giảng, 20/11,sơ kết học kỳ 1, HN công chức...	27.500	12.500	15.000
		6657	Thuê thiết bị âm thanh, phông dù, quạt ngoài trời, trang phục biểu diễn; ước tính 4.000.000đ/1 HN x 5 HN	20.000	8.000	12.000
		6699	Chi tiền nước uống cho đại biểu, hoa trang trí hội nghị. ước tính 1.500.000đ/1 HN x 5 HN	7.500	4.500	3.000
8	6700		Công tác phí	7.200	3.600	3.600
		6704	Công tác phí Văn thư, Kế toán: 2ng * 300.000đ*12T	7.200	3.600	3.600
9	6750		Chi phí thuê mượn	640.000	393.000	247.000
		6751	Thuê phương tiện vận chuyển HS tham gia hội khỏe phù đồng, tham gia ngày hội hướng nghiệp, tham quan di tích...	18.000		18.000
		6757	Chi thuê lao động trong nước: Tiền công lao động hợp đồng GV + NV (5ng* 4.000.000đ*9T) , bảo vệ, NV gom rác và chăm sóc cây... (9ng x 4.000.000 đ*12T). Dự tính chi từ dự toán chi ngân sách 306.000.00đ	612.000	388.000	224.000
		6799	Chi thuê mượn khác: Thuê trang phục đạo cụ biểu diễn văn nghệ, thuê dù, thuê biên đạo múa hát đi thi các hội thi, thuê đào tạo đội kèn...	10.000	5.000	5.000
10	6900		Xây dựng sửa chữa thường xuyên tài sản	80.000	55.000	25.000

STT	Mục	TM	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	KINH PHÍ CHI HOẠT ĐỘNG	KINH PHÍ MT THÀNH PHỐ CẤP
		6912	Bảo trì máy tính, máy in... (10T * 50 máy*60.000d)	30.000	20.000	10.000
		6921	Sửa chữa đường điện, cấp thoát nước...	20.000	15.000	5.000
		6949	Sửa chữa bàn ghế, trang thiết bị các phòng học chuyên môn, bảo dưỡng điều hòa...	30.000	20.000	10.000
11	7000		Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	135.000	95.000	40.000
		7001	Mua vật tư hàng hóa: tranh ảnh, đồ dùng dạy học, đồ thí nghiệm, băng đĩa, hóa chất vật tư trang thiết bị sơ cứu y tế,.....dùng cho chuyên môn từng môn học	30.000	20.000	10.000
			Chi in ấn tài liệu, phong bì trường, in màu giấy mời, photo tài liệu phục vụ công tác chuyên môn, mua giấy in, đóng sổ thư viện, VP, đoàn đội...	35.000	25.000	10.000
		7004	Trang phục cho 1 GV TD: 2.000.000/người/1năm, Trang phục BHLĐ bảo vệ (áo mưa, giày, mũ...) 4ng x 1.500.000, trang phục đội nghi lễ của trường, quần áo cho đội đồng diễn thể thao: 300.000x 50 bộ	10.000	10.000	
		7049	Chi phí khác (Thi tốt nghiệp, hoạt động chuyên môn, Chi dạy chuyên đề ngoài giờ, chi xây dựng tết dạy...)	30.000	20.000	10.000
			Chi thi GV dạy giỏi (giáo án điện tử, photo tài liệu, in bìa, đóng quyển, đồ dùng dạy học: băng phụ, giấy A0, bút màu...) 2trd/gv/môn * 10 môn, Chi cho CB-GV ôn luyện đối tuyển HSG tham gia thi các cấp, đội tuyển TDTT: 100.000d/b * 50 buổi...	25.000	15.000	10.000
			Chi các cuộc thi GV: thi thiết kế giáo án E-learning, thiết bị dạy học tự làm, thi đồ dùng dạy học cấp Quận, thành phố, thi thiết kế giáo án dạy học tích hợp liên môn... 1.000.000d*5 giáo án	5.000	5.000	
12	7050		Mua sắm tài sản vô hình	20.000	10.000	10.000
		7053	Bảo trì phần mềm máy tính (bảo trì PM thời khóa biểu, PM điểm, PM kế toán, PM bảo hiểm, mua hóa đơn điện tử...)	20.000	10.000	10.000
13	7750		Chi khác	182.000	102.000	80.000
		7756	Chi phí phí bảo trì tài khoản đồ lương, phí chuyển lương qua ATM	3.000	3.000	
		7799	Chi mua chậu, cây cảnh, thuốc dưỡng cây, phân bón cây trong khuôn viên nhà trường...	31.000	25.000	6.000
			Chi hút bể phốt, hút thông tắc, xử lý hệ thống thoát nước...: 2 lần/năm	50.000	25.000	25.000
			Chi diệt mối, mọt... 2 lần/ năm	48.000	24.000	24.000
			Chi Phun thuốc khử khuẩn phòng chống dịch, phun thuốc muỗi toàn trường...	50.000	25.000	25.000
B			KP chi Cải cách tiền lương	440.448	-	440.448

Long Biên, ngày tháng năm 2023

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Vân Dung

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Số: 9899/QĐ-UBND

Long Biên, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán
thu, chi ngân sách năm 2023 của quận Long Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2020;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố quy định cơ chế hỗ trợ học phí đối với một số đối tượng trẻ em mầm non và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phân trăm phân chia nguồn thu giữa

các cấp ngân sách giai đoạn 2023 – 2025; số 25/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố Hà Nội năm 2023; số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2023; số 27/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố Hà Nội năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND quận Long Biên số: 72/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của quận Long Biên năm 2023; số 73/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách quận Long Biên năm 2023; số 74/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 về việc phê duyệt danh mục dự án, kế hoạch vốn đầu tư công sử dụng vốn ngân sách quận Long Biên và phương án ứng vốn các dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố thực hiện theo cơ chế đặc thù năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng HĐND - UBND; Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 cho các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND phường và đơn vị thuộc quận (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của quận, các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách được giao, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc quận, Chủ tịch UBND phường tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ sau:

1. Đối với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Các phòng, ban, ngành, UBND phường và đơn vị căn cứ chỉ tiêu kế hoạch quận giao theo lĩnh vực quản lý, chủ động đề xuất, triển khai các giải pháp điều hành; thường xuyên đôn đốc tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả hàng quý và cả năm.

1.2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp kết quả thực hiện, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND quận báo cáo UBND quận và Thành phố.

2. Đối với dự toán thu, chi ngân sách

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị và UBND phường thực hiện nghiêm túc các nội dung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành ngân sách.

2.1. Về thu ngân sách nhà nước

Chi cục Thuế phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND phường tổ chức triển khai hiệu quả các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo Quyết định của UBND Thành phố và Nghị quyết của HĐND quận. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, đôn đốc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào Ngân sách nhà nước; Tập trung thu hồi các khoản nợ ngân sách (nhất là các khoản nợ có khả năng thu) để giảm mạnh số nợ thuế, phí; đưa số nợ thuế giảm xuống dưới 5% tổng số thu ngân sách. Kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định đối với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, gian lận thuế, lợi dụng chính sách hoàn thuế. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền và cả hệ thống chính trị thông qua quy chế dân chủ, quy chế phối hợp trong lĩnh vực thu ngân sách.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất và xử lý dứt điểm các tồn đọng về thu tiền sử dụng đất, về đấu giá quyền sử dụng đất. Thu hồi kịp thời các khoản thanh toán tạm ứng, ứng vốn từ ngân sách để tiếp tục chi đầu tư phát triển trên địa bàn quận.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước

UBND quận giao dự toán chi ngân sách năm 2023 cho các phòng, ban, ngành, UBND phường đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định 32/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025; Giao dự toán chi ngân sách năm 2023 đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề và bố trí dự phòng ngân sách, 10% tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cải cách tiền lương không thấp hơn mức Thành phố giao; Phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước đảm bảo nguyên tắc chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ; Phù hợp với tiêu chuẩn, chế độ, định mức quy định của Nhà nước; Tiết kiệm, hiệu quả; Khắc phục tình trạng chi chuyển nguồn lớn. Tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách

và tiến độ thực hiện khoản thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển (đặc biệt là khoản thu tiền sử dụng đất).

2.2.1. Đối với chi đầu tư phát triển

a) Đối với các dự án đầu tư XDCCB thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố giao quận thực hiện:

Các ngành chủ động, cùng cơ quan tài chính xây dựng các phương án cân đối nguồn ngân sách của địa phương, tham mưu UBND quận xin ý kiến, đề xuất Thành phố các cơ chế về nguồn vốn đầu tư đối với các dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố từ ngân sách quận để tăng tính chủ động trong công tác cấp phát vốn đảm bảo tiến độ thực hiện, trường hợp không đảm bảo cân đối nguồn ngân sách địa phương, tham mưu UBND Quận đề xuất sử dụng nguồn vốn Thành phố để thực hiện.

b) Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách quận

Phân bổ kế hoạch đầu tư công theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của Thành phố về đầu tư công; Đảm bảo các nguyên tắc: Phân bổ dự toán chi đầu tư công tập trung, không dàn trải; Bố trí đủ vốn ngay từ đầu năm để hoàn ứng và thanh toán khối lượng đã thi công hoàn thành vượt kế hoạch năm 2022 đã giao; phần vốn còn lại mới tiếp tục phân bổ các dự án chuyển tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2023, dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023; không bố trí dự án khởi công mới nếu chưa bố trí đủ vốn cho thanh toán nợ xây dựng cơ bản, dự án chuyển tiếp theo tiến độ quy định và khả năng thực hiện; cân đối bố trí đủ vốn thực hiện các dự án theo phân cấp đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đã được HĐND quận quyết nghị.

Tiếp tục thực hiện cơ chế giải ngân linh hoạt kế hoạch vốn cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công trong danh mục kế hoạch năm 2023, công tác thanh quyết toán dự án hoàn thành, các dự án, đồ án quy hoạch trong tổng nguồn vốn giao cho các công tác này theo dự toán được duyệt, không phụ thuộc mức vốn giao của từng dự án và đảm bảo quy định hiện hành của Nhà nước.

Cơ quan tài chính chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư tham mưu UBND Quận phương án sử dụng và phân bổ nguồn Cải cách tiền lương của quận được Thành phố chấp thuận cho phép sử dụng chi đầu tư, trình HĐND Quận xem xét phê duyệt tại các kỳ họp HĐND quận trong năm 2023.

Rà soát, đánh giá đầy đủ số liệu nợ xây dựng cơ bản (nếu có); thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thành phố về xử lý nợ xây dựng cơ bản, chủ động tham

muu và triển khai các biện pháp tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới. Chỉ phê duyệt quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Các dự án trong danh mục kế hoạch phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao; không ứng vốn thi công khi chưa được bố trí vốn hoặc ứng vốn thi công vượt kế hoạch vốn đã bố trí cho các nhà thầu; không tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu chưa được bố trí vốn; lập, điều chỉnh kế hoạch đấu thầu theo đúng tiến độ và kế hoạch vốn được phân bổ cho từng dự án.

Chủ động cân đối, bố trí trong dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách quận theo phân cấp để đầu tư hoặc hoàn trả kinh phí đã ứng từ Quỹ đầu tư phát triển (nếu có) cho các dự án giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn.

c) Giao Kho bạc nhà nước Long Biên phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các ngành liên quan kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng, thanh toán kế hoạch vốn xây dựng cơ bản, vốn chuẩn bị đầu tư, vốn giải phóng mặt bằng của các dự án, không để tình trạng tạm ứng kéo dài do chưa có khối lượng thực hiện, tạm ứng để bồi thường GPMB nhưng không chi trả, tránh tình trạng các dự án có số dư tạm ứng quá thời hạn theo quy định chưa thu hồi, chưa quyết toán đề nghị chuyển nguồn sang năm sau; Đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư dự án hoàn thiện hồ sơ, chứng từ các khoản đã thực hiện chi trả cho các đối tượng được nhận bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thu hồi tạm ứng theo quy định.

d) Các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành thủ tục điều chỉnh dự án đối với các dự án cần phải điều chỉnh nguồn vốn, gia hạn thời gian thực hiện theo đúng quy định.

e) Việc nộp hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành đảm bảo đúng thời gian quy định, nhóm C không quá 4 tháng, nhóm B không quá 6 tháng và nhóm A không quá 9 tháng; thanh quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định của Nhà nước và Thành phố về nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách.

f) Các chủ đầu tư và các ngành có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công theo quy định tại Luật đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thành phố và Quận.

2.2.2. Đối với chi thường xuyên

a) Thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất

lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương đảm bảo không thấp hơn mức Thành phố giao.

Thực hiện phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc không bao gồm 10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 nêu trên. Bên cạnh việc tiếp tục tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương, thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên NSNN so với năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước ngay từ khâu xây dựng dự toán (trừ các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản chi có tính chất lương, các khoản chi cho con người theo chế độ và các khoản chi đặc thù không thể cắt giảm như đóng niên liễm, chi theo các hợp đồng cung ứng hàng hóa, dịch vụ đã ký kết từ trước và tiếp tục thực hiện trong năm 2023) để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và các nhiệm vụ cấp bách khác thuộc trách nhiệm chi của các cấp ngân sách theo phân cấp.

b) Đảm bảo các chính sách, chế độ đã ban hành, đặc biệt là các chính sách an sinh xã hội và tiền lương; đảm bảo hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước các cấp theo quy định. Rà soát kỹ các nhiệm vụ chi ngoài định mức, không bố trí dự toán cho các nhiệm vụ chưa thật sự cấp bách. Hạn chế mua sắm trang thiết bị đắt tiền; hạn chế tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài, không bố trí dự toán chi cho chính sách chưa có chủ trương ban hành. Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách quyết định chi đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

c) Việc phân bổ và giao dự toán đối với các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

d) Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Phối hợp với các sở, ngành thành phố triển khai các nhiệm vụ: Xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách theo lộ trình; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trong tâm và hoàn thành lộ trình nâng mức tự chủ tài chính, giảm dần mức

hỗ trợ từ NSNN đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của quận theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

Đối với đơn vị sự nghiệp công chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính, đang được phân bổ và giao dự toán vào phần dự toán không giao tự chủ: Sau khi phương án tự chủ tài chính được UBND quận phê duyệt, thực hiện điều chỉnh dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ phù hợp với phương án tự chủ tài chính được phê duyệt; đồng thời phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo UBND quận trong đợt điều hoà, điều chỉnh dự toán trong năm 2023.

Đối với các dịch vụ công ích (*vệ sinh môi trường, duy tu, duy trì ...*): Bố trí ngân sách theo quy trình, định mức, đơn giá đã được phê duyệt, tiết kiệm và hiệu quả, phù hợp với quy định về phân cấp quản lý và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

đ) Việc mua sắm tài sản phải đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật. Đối với tài sản chuyên dùng chưa có tiêu chuẩn, định mức của cấp có thẩm quyền, đơn vị có trách nhiệm xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để tổ chức thực hiện theo quy định. Khi thực hiện công tác mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách triển khai việc mua sắm theo quy định của pháp luật.

e) Đối với công tác đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị được giao nhiệm vụ khẩn trương hoàn thành các thủ tục đặt hàng, đấu thầu làm cơ sở để tổ chức thực hiện từ 01/01/2023.

Các phòng, ban, đơn vị và UBND phường chủ động sắp xếp các nội dung chi trong dự toán được giao theo thứ tự ưu tiên; đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong thực hiện dự toán chi ngân sách năm 2023. Hạn chế việc bổ sung chi thường xuyên trong năm (*trừ trường hợp các nhiệm vụ đột xuất, quan trọng phát sinh ngoài dự toán đã giao*).

2.3. Về thời gian triển khai dự toán ngân sách

- Đối với dự toán thu ngân sách: Căn cứ quyết định giao dự toán của UBND quận, phòng Tài chính - Kế hoạch và Chi cục thuế chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các phường xây dựng phương án, tiến độ dự kiến thu ngân sách hàng tháng, quý và cả năm theo từng chi tiêu, lĩnh vực thu; Tham mưu, đề

xuất và tập trung triển khai các giải pháp thu ngân sách ngay từ đầu năm để đảm bảo kết quả thu ngân sách năm 2023 đạt ở mức cao nhất.

- Đối với dự toán chi ngân sách: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường và các đơn vị sự nghiệp công lập: Căn cứ quyết định giao dự toán ngân sách của UBND quận, xây dựng dự toán chi tiết theo nội dung, nhiệm vụ, mục lục ngân sách, đảm bảo khớp đúng về tổng mức và chi tiết; các nội dung chi ngân sách phải đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị. Dự toán chi ngân sách được gửi cho Phòng Tài chính - Kế hoạch để thẩm định, nhập dự toán vào hệ thống Tabmis làm căn cứ để Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi.

Đối với các khoản chưa được phân bổ dự toán chi tiết (Chương trình cấp ủy, nhiệm vụ mua sắm...): UBND quận yêu cầu các đơn vị được giao chủ trì, cơ quan thường trực khẩn trương xây dựng kế hoạch, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp và đề xuất phương án phân bổ, thống nhất với phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo UBND quận quyết định, giao dự toán thực hiện. Thời gian hoàn thành trong quý I/2023. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND quận về tiến độ xây dựng kế hoạch và đề xuất phương án phân bổ kinh phí.

2.4. Tiếp tục bố trí nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2023, gồm:

- 70% tăng thu ngân sách địa phương thực hiện năm 2022 so với dự toán 2022 được Thành phố giao (không kể thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; thu từ quỹ đất công ích HLCS...)

- 70% số tăng thu ngân sách cấp mình được hưởng (không kể thu tiền sử dụng đất, tiền đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất) trong trường hợp HĐND quận quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức UBND thành phố giao.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2022 còn dư chuyển sang (nếu có).

- 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2023 đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Đối với các cơ quan, đơn vị có nguồn thu để lại năm 2023: sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2023. Phạm vi trích số thu được

quy định cụ thể tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

3. Đối với Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp

- Tổ chức thực hiện phân bổ biên chế hành chính, sự nghiệp đúng theo số giao của UBND thành phố.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc tổ chức, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Thường xuyên nắm bắt, làm tốt công tác tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý để từ đó lan tỏa tới từng cơ quan, đơn vị và trong toàn hệ thống chính trị.

- Triển khai có hiệu quả thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội. Đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư; kịp thời kiểm tra, rà soát, khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo xin ý kiến những nội dung vượt thẩm quyền.

- Rà soát, sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm, đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, đánh giá số lượng, chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị mình để kịp thời bố trí, điều động luân chuyển công chức, viên chức và người lao động đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ và Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu công việc, đặc biệt là các đơn vị lĩnh vực giáo dục, y tế.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ: chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng; đổi mới công tác tuyển dụng, nâng cao chất lượng đánh giá công chức, viên chức; tăng cường kỷ cương, kỷ luật; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất; xác định chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố hàng đầu quyết định đến hiệu quả công tác tham mưu.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình giải quyết công việc; nâng cao dịch vụ công mức độ 3 và 4 để phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

Giao phòng Nội vụ chủ trì, tham mưu UBND quận các văn bản, giải pháp chỉ đạo triển khai; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của đơn vị, đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố Hà Nội.

4. Đối với Kế hoạch Khoa học công nghệ

Tích cực triển khai phong trào thi đua “Sáng kiến, sáng tạo Thủ đô” giai đoạn 2021 - 2025. Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong các lĩnh vực kinh tế xã hội, nhất là công nghiệp, nông nghiệp, quản lý đô thị, dịch vụ có hàm lượng tri thức cao.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015.

Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng vào thực tiễn hoạt động quản lý, đời sống; Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Triển khai hiệu quả đề án ứng dụng công nghệ thông tin; các dự án đầu tư về thông tin truyền thông và công nghệ thông tin.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Các phòng, ban, đơn vị, UBND phường tiếp tục quán triệt thực hiện chủ đề năm 2023 của Thành phố “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*”; chủ đề năm 2023 của Quận “*Năm chỉnh trang đô thị, chăm lo đời sống người dân, kỷ niệm 20 năm thành lập Quận*” và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2023 được giao; cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ của từng đơn vị gửi về Văn phòng HĐND-UBND quận và phòng Tài chính - Kế hoạch quận trước ngày 08/01/2023. Giao Văn phòng HĐND-UBND quận chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các ngành tham mưu xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2023 của quận Long Biên, báo cáo UBND quận, gửi UBND Thành phố và các Sở, ngành Thành phố trước ngày 10/01/2023.

5.2. Các đơn vị tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn được giao năm 2023, kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 (nếu có) theo quy định của Luật Đầu tư công. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn kết quả giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đến hết niên độ ngân sách 2023, các đơn vị không giải ngân tối thiểu đạt 90% kế hoạch được giao là một trong các tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và cán bộ, công chức liên quan theo quy định; việc không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liên tiếp là một trong những trường hợp để xem xét miễn nhiệm cán bộ theo quy định tại Quyết định số 41 – QĐ/TW ngày 01/11/2021 của Ban Chấp hành Trung ương.

5.3. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Nội vụ, Kho bạc nhà nước Long Biên căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn đơn vị và UBND các phường tổ chức thực hiện và tiến hành kiểm tra việc thực hiện theo quy định của Nhà nước; báo cáo UBND quận có biện pháp cụ thể đối với các đơn vị không thực hiện đúng các nguyên tắc HĐND, UBND quận đã thông qua và quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND quận, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các ban, ngành, hội, đoàn thể, đơn vị trực thuộc UBND quận, Chủ tịch UBND các phường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ và nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND Thành phố;
- Sở KH&ĐT, Sở TC HN;
- TT Quận uỷ; TT HĐND quận;
- Các đ/c Ủy viên UBND quận;
- Ban KTXH - HĐND quận;
- Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, TCKH (2006).

NGÀY: 28-02-2024 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH

CHỖ CHỨNG THỰC: *M. A.* QUYỀN SỞ: *SQT/BS*



Nguyễn Mạnh Hà

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hương Quý



DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2023

Giáo: Trường THCS Lý Thường Kiệt

(Kèm theo Quyết định số 9899/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND quận Long Biên)

Đơn vị: 1.000đ

CHƯƠNG	LOẠI KHOẢN	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023
622	073	KINH PHÍ GIAO KHÔNG TỰ CHỦ	6.860.720
		1. Kinh phí chi hoạt động	5.759.600
		Trong đó: Quỹ tiền lương	4.260.000
		2. Kinh phí mục tiêu Thành phố cấp: Hỗ trợ kinh phí theo quy định tại Nghị quyết số 17, 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022	1.101.120
		- Kinh phí cấp phần chênh lệch học phí theo Nghị quyết 17/2022/NQ-HĐND	1.101.120
		+ 60% chi hoạt động	660.672
		+ 40% thực hiện CCTL	440.448
		- Kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 18/2022/NQ-HĐND	-

Ghi chú:

1. Kinh phí chi hoạt động gồm:

- Quỹ tiền lương: Đơn vị lập dự toán chi lương theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng.
- Kinh phí phòng cháy, chữa cháy (Tập huấn, diễn tập, cấp chứng chỉ, thay thế dụng cụ PCCC...).
- Chi trả tiền công hợp đồng (Nhân viên bảo vệ được duyệt, giáo viên thiếu so với biên chế được giao chi trả mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ, văn bản số 1382/UBND-NV ngày 28/7/2022 của UBND quận Long Biên).
- Kinh phí duy trì trường học điện tử (Nếu có).
- Thực hiện bảo trì trụ sở, nhà làm việc cấp độ 1, 2 (Theo hướng dẫn số 2004/UBND-TCKH ngày 05/10/2018 của UBND quận Long Biên).
- Nội dung chi phí khác đảm bảo hoạt động của đơn vị.
- Không bao gồm 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện CCTL.

2. Sau khi nhận Quyết định giao dự toán năm 2023, đơn vị bám sát kế hoạch, chương trình công tác năm, các chế độ, định mức và các quy định hiện hành của nhà nước lập dự toán thu, chi ngân sách (Lập chi tiết theo MLNS và ghi rõ mã số đơn vị sử dụng ngân sách) và Quy chế chi tiêu nội bộ (đã được toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên của nhà trường nhất trí thông qua) gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định.